

Bản án số: 07/2021/HSST

Ngày: 25/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Chiến

2- Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Liên- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Phùng Văn Chung- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2020/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Tùng A, sinh năm 1990, nơi ĐKKHKT: Thôn Q, xã Th, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ 3, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy T và bà Đỗ Thị D; vợ: Thái Thị M (Đã ly hôn), con: có hai con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Có 01 tiền án, Bản án hình sự số 03/2018/HSST ngày 03/01/2018 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng A 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày 03/01/2018 về tội Đánh bạc, phạt bổ sung bị cáo 6.000.000đồng và 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong phần án phí, phần hình phạt bổ sung nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Ngày 27/8/2020 bị Công an huyện Thạch Thất xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 12/8/2020.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 13/8/2020, tạm giam từ ngày 22/8/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số I Công an thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 207 ngày 14/8/2020 do Công an huyện Thạch Thất lập. Số giam **4505-B24**. Có mặt.

Người làm chứng:

1- Anh Đỗ Trung H, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn G, xã Ng, huyện Thường Tín, Hà Nội.

2- Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1998. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

3- Anh Đặng Sỹ H1, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 2, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

4- Anh Nguyễn Phương N, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 1, xã Đ, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội.

5- Chị Trần Thị Th, sinh năm 1979. Vắng mặt.

Nơi ĐHKTT: Thôn 10, xã Tr, huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Th, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

6- Chị Lương Thị Huyền Tr, sinh năm 1998. Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm 1 thôn T, xã T, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

7- Anh Nguyễn Đắc A1, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 5, phường Đ, quận Hà Đông, Hà Nội.

8- Anh Lê Thế Th1, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Nơi ĐKHKT: Thôn M, xã Th, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: 33-38 Chung cư H44, phường L, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

9- Anh Phạm Quốc Tr1, sinh năm 1997. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn G, xã Ng, huyện Thường Tín, Hà Nội.

10- Chị Nguyễn Cẩm T, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Nơi ĐKHKT: Ấp 2A, xã Ph, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Th, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

11- Anh Trần Văn C, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

12- Anh Đào Văn H2, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2002. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Số 26, tổ dân phố A, phường B, quận Hà Đông, Hà Nội.

13- Chị Ngô Thị Th2, sinh năm 1998. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

14- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Đội 9, thôn Th, xã Đ, huyện Mỹ Đức, Hà Nội.

15- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1999. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Số 6, tổ dân phố A, phường B, quận Hà Đông, Hà Nội.

16- Chị Đặng Phương A2, sinh năm 1999. Vắng mặt.

Nơi ĐKHKT: xã V, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Tòa nhà H 105 khu đô thị V, quận Hà Đông, Hà Nội.

17- Anh Trần Đại Th3, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn G, xã Ng, huyện Thường Tín, Hà Nội.

18- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, thị trấn Ch, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

19- Anh Đào Huy H3, sinh năm 1981. Vắng mặt.

ĐKHKT: Tổ dân phố Ph, phường B, quận Hà Đông, Hà Nội.

Nơi cư trú: Tổ 3, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

20- Anh Trần Huỳnh T2, sinh năm 1996. Vắng mặt.

ĐKHKT: Ấp 4, xã H, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang;

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Th, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

21- Anh Đặng Duy H4, sinh năm 1998. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Chung cư ThePride, phường L, quận Hà Đông, Hà Nội.

22- Chị Đặng Thị Thùy D, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, khu H, thị trấn Ch, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

23- Anh Đàm Xuân H5, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 4, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

24- Chị Phùng Hương Nh, sinh năm 1982. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ 5, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

25- Anh Phan Văn Th, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 7, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

26- Anh Đào Huy B, sinh năm 1990. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ 5, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

27- Anh Nguyễn Đắc B1, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 3, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

28- Anh Nguyễn Huy Th5, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Số nhà 06, phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

29- Anh Tống Quang S, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

30- Chị Phan Bích Ng, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm N, thị trấn Ch, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

31- Anh Đỗ Mạnh C1, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Số 219, tổ 4, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

32- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 2, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/8/2020, bị cáo **Nguyễn Tùng A** mời **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1998, trú tại: thôn H, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội; **Đặng Sỹ H1**, sinh năm 1989, trú tại: phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; **Đỗ Trung H**, sinh năm 1996, trú tại: thôn

G, xã Ng, huyện Thường Tín, Hà Nội; **Nguyễn Phương N**, sinh năm 1996, trú tại: xóm 1, xã Đ, huyện Hoài Đức, Hà Nội và một số người khác gồm cả nam và nữ đến nhà hàng H thuộc thị trấn Ch, huyện Chương Mỹ, Hà Nội để ăn uống, mừng sinh nhật của Nguyễn Tùng A. Trong thời gian đợi nhà hàng chuẩn bị đồ ăn, Nguyễn Tùng A một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3, BKS: 30E – 071.68 đi đến khu vực bến xe Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Hà Nội mua của một người đàn ông không quen biết được 22 viên ma túy MDMA (thường gọi là ma túy “keo”) và 11 gói ma túy “Ketamine” với tổng số tiền 24.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tùng A cất giấu số ma túy vào hộc bên trái cốp xe ô tô rồi quay trở lại quán H cùng mọi người ăn uống.

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 12/8/2020, sau khi ăn uống xong Tùng A mời mọi người đến quán karaoke B thuộc thôn 2, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất do chị **Trần Thị Th**, sinh năm 1979, trú tại: Thôn 10, xã Tr, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định là chủ quán để hát. Khi đến quán Tùng A được chị Th đưa vào phòng hát VIP 5 và bảo nhân viên là Nguyễn Cẩm T vào phục vụ khách hát. Những người vào phòng hát gồm có: **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1998, trú tại: thôn H, xã Đ, Chương Mỹ, Hà Nội; **Đặng Sỹ H1**, sinh năm 1989, trú tại: phường C, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh; **Đỗ Trung H**, sinh năm 1996, trú tại: thôn G, xã Ng, huyện Thường Tín, Hà Nội; **Nguyễn Phương N**, sinh năm 1996, trú tại: xóm 1, xã Đ, huyện Hoài Đức, Hà Nội; **Đào Văn H2**, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2002, trú tại: số nhà 26, tổ dân phố A, phường B, quận Hà Đông, Hà Nội; **Ngô Thị Th2**, sinh năm 1998, trú tại: thôn H, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội; **Nguyễn Văn M**, sinh 1988, trú tại: thôn Th, xã Đ, huyện Mỹ Đức, Hà Nội; **Lương Thị Huyền Tr**, sinh năm 1998, trú tại: thôn T, xã T, huyện Ba Vì, Hà Nội; **Nguyễn Đắc A1**, sinh năm 1992, trú tại: Tổ 5, phường Đ, quận Hà Đông, Hà Nội; **Lê Thế Th1**, sinh năm 1996, trú tại: xã Th, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa; **Phạm Quốc Tr1**, sinh năm 1997, trú tại: thôn G, xã Ng, huyện Thường Tín, Hà Nội; **Trần Văn C**, sinh năm 1987, trú tại: thôn V, xã T, huyện Phổ Yên, Thái Nguyên; **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991, trú tại: thôn M, thị trấn Ch, huyện Chương Mỹ, Hà Nội; **Trần Đại Th3**, sinh năm 1994, trú tại: thôn G, xã Ng, huyện Thường Tín, Hà Nội; **Đặng Phương A2**, sinh năm 1999, trú tại: xã V, huyện Kiến Xương, Thái Bình; **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1999, trú tại: Tổ dân phố A, phường B, quận Hà Đông, Hà Nội; **Đào Huy H3**, sinh năm 1981, trú tại: Tổ 3, phường Đ, quận Hà Đông, Hà Nội; **Tổng Quang S**, sinh năm 1992, trú tại: thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội; **Trần Thị H**, sinh năm 2002, trú tại: thôn 7, xã G, huyện Gia Viễn, Ninh Bình; **Nguyễn Đắc B1**, sinh năm 1990, trú tại: Tổ 3, phường Đ, quận Hà Đông, Hà Nội; **Nguyễn Huy Th5**, sinh năm 1987, trú tại: Số nhà 06 G, phường B, quận Hà Đông, Hà Nội; **Đặng Thị Thùy D**, sinh năm 1994, trú tại: Tổ dân phố số 1, thị trấn Ch, huyện Chương Mỹ, Hà Nội; **Đàm Xuân H5**, sinh năm 1977, trú tại: Tổ 4, phường Đ, quận Hà Đông, Hà Nội; **Phan Văn Th4**, sinh năm 1989, trú tại: Tổ 7, phường Đ, quận Hà Đông, Hà Nội; **Đào Huy B**, sinh năm 1990, trú tại: Tổ 5, phường Đ, quận Hà Đông, Hà Nội; **Đặng Duy H4**, sinh năm 1998, trú tại: Chung cư ThePride, phường L, quận Hà Đông, Hà Nội; **Đỗ Mạnh C1**, sinh năm 1984, trú tại: Tổ 4, phường

Đ, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội; **Phùng Hương Nh**, sinh năm 1982, trú tại: Tổ 5, phường Đ, quận Hà Đông, Hà Nội; **Phan Bích Ng**, sinh năm 1990, trú tại: xóm N, thị trấn Ch, huyện Chương Mỹ, Hà Nội; **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1996, trú tại: Tổ 2, phường Đ, quận Hà Đông, Hà Nội. Khi mọi người vào trong phòng rồi thì Tùng A đi ra xe ô tô BKS: 30E – 071.68 lấy 10 viên ma túy MDMA và 07 gói ma túy “ketamine” mang vào trong phòng hát VIP5. Sau đó Nguyễn Tùng A lấy các viên ma túy MDMA ra bẻ làm hai rồi đặt xuống bàn, Nguyễn Tùng A lấy nửa viên ma túy MDMA uống và đưa cho **Nguyễn Văn Ph** nửa viên ma túy MDMA. **Đặng Sỹ H1, Ngô Thị Th2, Nguyễn Văn M, Lương Thị Huyền Tr, Nguyễn Đắc A1, Lê Thế Th1, Phạm Quốc Tr1, Trần Văn C, Đào Văn H2, Nguyễn Văn L, Trần Đại Th3, Đào Huy H3** lấy ma túy MDMA uống. Một lúc sau, Nguyễn Tùng A đi ra ngoài mượn 02 đĩa sứ và thẻ nhựa của chị Th mang vào phòng hát. Nguyễn Tùng A lấy 02 gói ma túy “ketamine” đổ ra hai đĩa sứ rồi “sào” ma túy “ketamine” (“sào” tức là dùng bật lửa đốt phía dưới đĩa sứ và dùng tay cầm thẻ nhựa đảo ma túy cho khô). Sau đó Tùng A lấy tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) cuộn thành ống rồi để hai đĩa sứ có ma túy trên bàn số 1 và bàn số 2 (bên trái từ cửa phòng hát vào) cho các đối tượng vừa hát karaoke vừa sử dụng. Tùng A cũng sử dụng ma túy “ketamine”. Khi Nguyễn Tùng A và các đối tượng đang hát karaoke và sử dụng ma túy thì lực lượng Công an huyện Thạch Thất tiến hành kiểm tra hành chính quán Karaoke B phát hiện và bắt giữ.

Vật chứng thu giữ trong phòng hát gồm:

- 01 (một) túi nilong màu trắng kích thước (6x9,5)cm bên trong có 04 (bốn) túi nilong màu trắng đều có kích thước (2,5x2,5)cm bên trong bốn túi đều chứa tinh thể màu trắng. Thu giữ trên nền gạch trong phòng hát sát bậc hàng ghế bên trái trong cùng từ cửa phòng hát vào. Sau khi thu giữ đã cho vào phong bì dán kín. Ký hiệu mẫu A1.

- 01 (một) túi nilong màu trắng, kích thước (5x8,5)cm bên trong có 04 (bốn) cục bột màu xanh. Thu giữ tại vị trí dưới gói nilong màu trắng kích thước (6x9,5)cm. Sau khi thu giữ đã cho vào phong bì niêm phong dán kín. Ký hiệu mẫu A2.

- 01 (một) túi nilong mà trắng, kích thước (2,5 x 2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Thu giữ tại sát mép góc giữa ghế ngồi và bậc bên trái từ cửa phòng hát vào. Sau khi thu giữ đã cho vào phong bì niêm phong dán kín. Ký hiệu mẫu A3.

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, kích thước (26,5x26,5)cm, trên bề mặt có tám dính tinh thể màu trắng và 01 (một) thẻ ngân hàng SACOMBANK thu giữ trên mặt bàn bên trái từ cửa phòng hát vào. Sau khi thu giữ đã cho vào túi nilong màu đen, tại vị trí buộc có dán giấy niêm phong. Ký hiệu mẫu A4.

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng đường kính 26 cm, trên bề mặt tám dính tinh thể màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu cam trên thẻ có ghi chữ “HERMES” và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống trụ tròn dài 13 cm, đường kính 0,5cm đều tám dính tinh thể màu trắng. Thu giữ trên mặt bàn số 02 từ cửa phòng hát vào. Sau khi thu giữ đã cho vào túi nilong màu đen, tại vị trí buộc túi nilong có dán giấy niêm phong. Ký hiệu mẫu A5.

Kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu MAZDA 3 màu trắng, BKS: 30E-071.68 do Nguyễn Tùng Anh quản lý và sử dụng phát hiện thu giữ trong cốp sau của xe:

01 (một) túi nilong màu trắng, kích thước (6x9)cm bên trong có 12 (mười hai) viên nén màu xanh và 04 (bốn) túi nilong, đều có kích thước (2,5x2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Sau khi thu giữ đã cho vào phong bì niêm phong dán kín. Ký hiệu mẫu A6.

Tại các mép dán của các mẫu A1, A2, A3, A4, A5, A6 trên đều có chữ ký của Nguyễn Tùng A và chữ ký của đồng chí Kiều Hoàng Nguyên – cán bộ Công an huyện Thạch Thất, dấu quốc huy của Công an xã Thạch Hòa.

Đồng thời đã tiến hành thu giữ chiếc xe ô tô nhãn hiệu MAZDA 3 màu trắng, BKS: 30E-071.68.

Tại Bản Kết luận giám định số 7448/KLGD-PC09 ngày 21/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong mẫu A1, A3 là ma túy loại Ketamine, khối lượng lần lượt là 3,214 gam và 0,815 gam.

- 04 (bốn) cục bột màu xanh bên trong mẫu A2 là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,729 gam.

- Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trên bề mặt mẫu A4, A5 đều là ma túy loại Ketamine.

Tang vật thu giữ trên xe ô tô BKS: 30E-071.68:

- 01 (một) túi nilong màu trắng, kích thước (6x9)cm bên trong có 12 (mười hai) viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA, khối lượng 4,236 gam.

- 04 (bốn) túi nilong, đều có kích thước (2,5x2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamin, khối lượng 2,966 gam.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Tùng A, do Tùng A không rõ tên, tuổi, địa chỉ, không quen biết, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với người bán ma túy cho Nguyễn Tùng A nhưng không xác định được. Do đó không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Văn Ph, Đặng Sỹ H1, Đỗ Trung H, Lương Thị Huyền Tr, Nguyễn Đắc A1, Lê Thế Th1, Phạm Quốc Tr1, Nguyễn Cẩm T, Trần Văn C, Đào Văn H2, Ngô Thị Th2, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn L, Đặng Phương A2, Trần Đại Th3, Nguyễn Văn T1 và Đào Huy H3 đều biết là ma túy và sử dụng. Những người này không biết Nguyễn Tùng A mua ma túy của ai, ở đâu, không trao đổi, bàn bạc và không có hành vi gì khác. Do đó không đồng phạm với Nguyễn Tùng A về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Tùng A và những người có tên trên đã bị Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt hành chính. Mức phạt mỗi người là 750.000 đồng.

Đối với Đào Văn H2, sinh ngày 27/9/2002 thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy chưa đủ 18 tuổi. Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đào Văn H2, mức phạt là 375.000 đồng.

Đối với Trần Thị Th: Do Nguyễn Tùng A chỉ thỏa thuận thuê phòng hát để tổ chức sinh nhật. Th không biết các đối tượng sử dụng ma túy trong phòng hát. Không biết Nguyễn Tùng A mượn đĩa sứ và thẻ nhựa làm công cụ để sử dụng ma túy, Nguyễn Tùng A không nói cho Trần Thị Th biết việc sử dụng ma túy trong phòng hát. Do đó không có căn cứ để xử lý Trần Thị Th về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điều 256 và không đồng phạm với Nguyễn Tùng A về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điều 255 Bộ luật Hình sự.

Trần Thị Th kinh doanh karaoke không có giấy phép, hoạt động trong thời gian thực hiện phòng chống dịch COVID-19 đã vi phạm điểm a khoản 3 Điều 17 Nghị định 158/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ và điểm c khoản 4 Điều 11 Nghị định 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ. Công an huyện Thạch Thất đã lập hồ sơ đề nghị UBND huyện Thạch Thất ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Thị Th về hành vi “Kinh doanh karaoke không có giấy phép” và “Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người”. Tổng mức phạt là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Về vật chứng của vụ án:

Đối với xe ô tô nhãn hiệu MAZDA 3, màu trắng, BKS: 30E- 071.68, xác định là tài sản thuộc sở hữu của anh Nguyễn Đức Th6, sinh năm 1984, trú tại: Tổ 5, phường Đ, quận Hà Đông, Hà Nội. Nguyễn Tùng A đã thuê xe ô tô BKS: 30E- 071.68 của anh Anh Nguyễn Đức Th6 vào ngày 05/7/2020. Anh Nguyễn Đức Th6 không biết việc Tùng A sử dụng xe ô tô trên để làm phương tiện đi mua ma túy và cất giấu ma túy. Do đó không có căn cứ để thu giữ xe ô tô nhãn hiệu MAZDA 3, màu trắng, BKS: 30E- 071.68. Quá trình điều tra vụ án cũng xác định xe ô tô BKS: 30E- 071.68 có liên quan đến tổ giác về tội phạm của anh Nguyễn Đức Th6 mà Cơ quan CSĐT- Công an quận Hà Đông đang kiểm tra, xác minh, đã ra thông báo truy tìm vật chứng. Vì vậy Cơ quan CSĐT- Công an huyện Thạch Thất đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT- Công an quận Hà Đông để giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tùng A khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo nhận thấy hành đi mua ma túy về tổ chức cho bạn bè cùng sử dụng chung là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-TT ngày 28/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Tùng A về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng các điểm b, c Khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng A từ 11 đến 12 năm tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của bản án hình sự số 03/2018/HSST ngày 03/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để buộc bị cáo Nguyễn Tùng A phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tiêu hủy toàn bộ số ma túy là vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tùng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định, tang vật của vụ án, lời khai người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do bản thân có sử dụng ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 12/8/2020 Nguyễn Tùng A đã mua 22 viên ma túy MDMA (thường gọi là ma túy “keo”) và 11 gói ma túy “Ketamine” với giá 24.000.000 đồng về với mục đích sử dụng và mời bạn bè cùng sử dụng khi tham gia tổ chức sinh nhật Nguyễn Tùng A. Khoảng 23 giờ ngày 12/8/2020 tại quán Karaoke B thuộc thôn 2 xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, Hà Nội trong lúc Nguyễn Tùng A đang tổ chức cho 17 đối tượng gồm: Nguyễn Văn Ph, Đặng Sỹ H1, Đỗ Trung H, Lương Thị Huyền Tr, Nguyễn Đắc A1, Lê Thế Th1, Phạm Quốc Tr1, Nguyễn Cẩm T, Trần Văn C, Đào Văn H2, Ngô Thị Th2, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn L, Đặng Phương A2, Trần Đại Th3, Nguyễn Văn T1 và Đào Huy H3 vừa hát karaoke vừa sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine và loại MDMA để mừng sinh nhật thì bị Công an huyện Thạch Thất kiểm tra bắt quả tang cùng với số ma túy thu giữ là 6,995gam ma túy loại Ketamine và 4,965gam ma túy loại MDMA.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Tùng A đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tối ngày 12/8/2020, Nguyễn Tùng A cùng một lần tổ chức cho 17 người sử dụng trái phép chất ma túy. Trong các đối tượng sử dụng chất ma túy có Đào Văn H2, sinh ngày 27/9/2002 thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi, 10 tháng, 15 ngày). Đây là các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với Nguyễn Tùng A theo Điểm b (đối với 02 người trở lên) và Điểm c (đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi) Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố Nguyễn Tùng A về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tùng A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an ở địa phương, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng đến sức khỏe, nòi giống. Ma túy cũng là nguyên nhân gây nên các tội phạm khác như giết người, cướp tài sản...v.v. Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng sử dụng ma túy, nên phải có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bản án hình sự số 03/2018/HSST ngày 03/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng A 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày 03/01/2018. Lần này bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của bản án trước nên thuộc trường hợp tái phạm. Do vậy, bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm h Khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời áp dụng Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt 18 tháng tù này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là liệt sỹ, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Tùng A là đối tượng sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Tùng A, do Tùng A không rõ tên, tuổi, địa chỉ, không quen biết, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với người bán ma túy cho Nguyễn Tùng A nhưng không xác định được. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Văn Ph, Đặng Sỹ H1, Đỗ Trung H, Lương Thị Huyền Tr, Nguyễn Đắc A1, Lê Thế Th1, Phạm Quốc Tr1, Nguyễn Cẩm T, Trần Văn C, Đào Văn H2, Ngô Thị Th2, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn L, Đặng Phương A2, Trần Đại Th3, Nguyễn Văn T1 và Đào Huy H3 đều biết là ma túy và sử dụng. Những người này không biết Nguyễn Tùng A mua ma túy của ai, ở đâu, không trao đổi, bàn bạc và không có hành vi gì khác. Do đó không đồng phạm với Nguyễn Tùng A về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Tùng A và những người có tên trên đã bị Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt hành chính. Mức phạt mỗi người 750.000 đồng là đúng pháp luật.

Đối với Đào Văn H2, sinh ngày 27/9/2002 thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy chưa đủ 18 tuổi. Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đào Văn H2, mức phạt 375.000 đồng là đúng pháp luật.

Đối với Trần Thị Th: Do Nguyễn Tùng A chỉ thỏa thuận thuê phòng hát để tổ chức sinh nhật. Th không biết các đối tượng sử dụng ma túy trong phòng hát. Không

biết Nguyễn Tùng A mượn đĩa sứ và thẻ nhựa làm công cụ để sử dụng ma túy, Nguyễn Tùng A không nói cho Trần Thị Th biết việc sử dụng ma túy trong phòng hát. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý Trần Thị Th về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điều 256 và không đồng phạm với Nguyễn Tùng A về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

Trần Thị Th kinh doanh karaoke không có giấy phép, hoạt động trong thời gian thực hiện phòng chống dịch COVID-19 đã vi phạm điểm a khoản 3 Điều 17 Nghị định 158/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ và điểm c khoản 4 Điều 11 Nghị định 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ. Công an huyện Thạch Thất đã lập hồ sơ đề nghị UBND huyện Thạch Thất ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Thị Th về hành vi “Kinh doanh karaoke không có giấy phép” và “Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người”. Tổng mức phạt là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) là đúng pháp luật.

[5]. Về xử lý Vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại MDMA và loại Ketamine đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Tùng A theo Biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 26/THA/2021 ngày 12/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu MAZDA 3, màu trắng, BKS: 30E- 071.68, có liên quan đến vụ tố giác về tội phạm tại Cơ quan CSĐT- Công an quận Hà Đông. Vì vậy Cơ quan CSĐT- Công an huyện Thạch Thất đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT- Công an quận Hà Đông để giải quyết theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng A phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm b, c Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tùng A** 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 (Mười tám) tháng tù tại bản án hình sự số 03/2018/HSST ngày 03/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Tùng A phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (Mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2020, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 13/01/2017 đến ngày 20/01/2017 theo bản án hình sự số 03/2018/HSST ngày 03/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại MDMA và loại Ketamine đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Tùng A theo Biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 26/THA/2021 ngày 12/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tùng A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn